

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý, nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý

a) Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

b) Căn cứ khoản 1 Điều 111 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020) quy định:

“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, ... căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, tự mình hoặc theo đề xuất của cơ quan, tổ chức, đại biểu Hội đồng nhân dân, có trách nhiệm đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh”.

c) Căn cứ quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước:

“4. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng

công nghệ thông tin quy định tại khoản 2, 3 Điều này¹

b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.”

2. Cơ sở thực tiễn

a) Hiện nay, chuyển đổi số là xu hướng tất yếu, là yêu cầu khách quan chung của sự phát triển. Trước bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ trên quy mô toàn cầu, chuyển đổi số không chỉ là xu hướng phổ biến, mà còn là yêu cầu tất yếu, khách quan đối với mỗi quốc gia và trong mọi lĩnh vực;

b) Xác định chuyển đổi số là phương thức quan trọng để thực hiện ý chí, khát vọng phát triển đất nước nhanh, bền vững, trong đó các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin là yêu cầu tất yếu phải thực hiện để thực hiện chuyển đổi số. Tuy nhiên để thực hiện đúng quy định về thẩm quyền tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP thì yêu cầu phải có Nghị quyết quy định về thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương. Do đó hiện nay, việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường hầu hết bị ngưng trệ, không triển khai được hoặc chỉ triển khai được một số công đoạn đầu như: gói thuê dịch vụ công nghệ thông tin Hệ thống phần mềm nền tảng Trợ lý ảo tích hợp vào Cổng dịch vụ công trực tuyến - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; gói thuê dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng; gói “Nâng cấp Cổng thông tin điện tử thành phần của các Sở, ban, ngành thành phố (15 công)” của Trung tâm Điều hành đô thị thông minh Cần Thơ... và các gói đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường khác;

c) Từ những căn cứ nêu trên, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích xây dựng văn bản

Nghị quyết là cơ sở để xác định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

¹ 2. Đối với các hoạt động đầu tư hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu quy định tại khoản 24 Điều 3 Nghị định này sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên (sau đây gọi là dự án), sau khi được phân bổ dự toán theo quy định tại khoản 5 Điều này, thực hiện theo quy định tại Điều 51a Nghị định này.

3. Đối với hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường, sau khi được phân bổ dự toán theo quy định tại khoản 5 Điều này, thực hiện theo quy định tại Điều 52 Nghị định này.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

a) Việc xây dựng Nghị quyết phải bảo đảm phù hợp chủ trương của Đảng và đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản trong hệ thống pháp luật; đảm bảo tính minh bạch, khả thi, kịp thời của văn bản pháp luật;

b) Việc xây dựng văn bản đảm bảo tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, có sự tham gia góp ý của đối tượng chịu sự tác động.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư);

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Được sự thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Công văn số 646/HĐND-TT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 263/TT-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024; Công văn số 4712/UBND-KGVX ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ.

2. Cơ quan soạn thảo đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách

nhà nước thuộc phạm vi quản lý; trong đó, căn cứ định mức giá trị phân cấp đã được ban hành tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND để xác định mức giá trị phân cấp cho các chủ thể nhận phân cấp; tổ chức lấy ý kiến của sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, các doanh nghiệp ngành thông tin truyền thông tại Công văn số 2634/STTTT-VP ngày 26 tháng 10 năm 2024; dự thảo đã được 12 đơn vị góp ý.

3. Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 3412/BC-STP ngày 05 tháng 11 năm 2024 thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ, cơ quan soạn thảo đã giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

4. Ngày 13 tháng 11 năm 2024, Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố đã thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý tại phiên họp Ủy ban nhân dân thành phố thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

1. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị trên 02 tỷ đồng/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

2. Các sở, ban, ngành cấp thành phố và tương đương quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị từ 02 tỷ đồng trở xuống/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị trên 200 triệu đồng đến 02 tỷ đồng/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị từ 200 triệu đồng trở xuống/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

5. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành cấp thành phố và tương đương được quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị từ 02 tỷ đồng trở xuống/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ;

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập tương đương thuộc cấp huyện được quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị từ 200 triệu đồng trở xuống/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN

1. Sau khi Nghị quyết được ban hành, các khoản kinh phí phát sinh để triển khai Nghị quyết gồm: kinh phí ban hành văn bản chỉ đạo và đơn đốc thi hành, kinh phí thực hiện tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết; ...

2. Nguồn kinh phí gồm: nguồn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VII. GIẢI TRÌNH CÁC NỘI DUNG THEO CÔNG VĂN SỐ 646/HĐND-TT NGÀY 18/10/2024 CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

1. Rà soát, xác định rõ về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung chính của nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật (Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật ngân sách nhà nước, pháp luật về đấu thầu, Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ, Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và các văn bản liên quan), đồng thời quan tâm biên tập cụ thể để đảm bảo thực hiện trong quá trình triển khai thực hiện. Lưu ý: xác định có phát sinh nhu cầu đối với hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hạn chế tối đa việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết mới ban hành: cơ quan soạn đã tiếp thu, điều chỉnh nội dung này tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết.

2. Rà soát quy định về chủ thể nhận phân cấp, đối chiếu với các quy định về phân cấp cho chính quyền địa phương tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019), nội dung phân cấp đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 82/2024/NĐ-CP để đảm bảo việc quy định chủ thể nhận phân cấp phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành: cơ quan soạn đã tiếp thu,

điều chỉnh chủ thể phân cấp là Ủy ban nhân dân thành; Các sở, ban, ngành cấp thành phố và tương đương; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã; Các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Nội dung trình cần thể hiện rõ căn cứ để xác định mức giá trị phân cấp cho các chủ thể nhận phân cấp, cơ sở, tiêu chí để phân cấp theo đúng quy định: cơ quan soạn đã tiếp thu nội dung (căn cứ định mức giá trị phân cấp đã được ban hành tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND để xác định định mức giá trị phân cấp trong xây dựng nội dung Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý).

4. Đối chiếu các nội dung đề nghị ban hành với các quy định của pháp luật có liên quan (Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Ngân sách nhà nước, pháp luật về đấu thầu,...), các quy định đã được HĐND thành phố quyết định còn hiệu lực thi hành để tránh việc ban hành chồng chéo, trùng lặp và không đúng quy định, trường hợp cần điều chỉnh, đề nghị rà soát, thực hiện đồng bộ và trình HĐND thành phố điều chỉnh, bổ sung theo thẩm quyền và đúng trình tự thủ tục theo quy định: cơ quan soạn đã thực hiện rà soát.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý. Kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét. *ml*

(Đính kèm: Dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý; Báo cáo thẩm định; Báo cáo số 2844/BC-STTTT ngày 15/11/2024 của Sở TTTT giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; - Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Ban VHXH - HĐND TP;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Ban Dân tộc;
- VP.UBND TP (2, 3AC);
- Lưu: VT, HK.

H

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Việt Trường



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: /2024/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định về thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA, KỲ HỌP....**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*
- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*
- Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;*
- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*
- Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*
- Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*
- Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý; Báo cáo thẩm tra số /BC-*

KTNS ngày tháng năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ; Ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư).

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước

1. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị trên 02 tỷ đồng/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

2. Các sở, ban, ngành cấp thành phố và tương đương quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị từ 02 tỷ đồng trở xuống/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị trên 200 triệu đồng đến 02 tỷ đồng/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị từ 200 triệu đồng trở xuống/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

5. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành cấp thành phố và tương đương được quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị từ 02 tỷ đồng trở xuống/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập tương đương thuộc cấp huyện được quyết định việc đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường có giá trị từ 200 triệu đồng trở xuống/01 dự án hoặc giá trị dự toán được phân bổ.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngàytháng... năm 2024.

2. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Khóa ... Kỳ họp ... thông qua ngày tháng năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Tài chính, Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các Ban Hội đồng nhân dân thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Kho bạc Nhà nước thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- Báo Cần Thơ, Đài PTTH Cần Thơ;
- Lưu: VT,....